

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN CNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số : ...339...../CV-CNT

TP Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 10 năm 2026

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính
hợp nhất Quý 03/2026

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

V/v : Giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 3 năm 2026 cho kỳ kế toán
kết thúc tại ngày 30/09/2026

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 3 năm 2026 kết thúc tại ngày 30/09/2026;
Công ty chúng tôi giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất cụ thể như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo
cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC hợp nhất Quý 3 năm 2026 kết thúc tại ngày 30/09/2026:

Về kết quả hoạt động kinh doanh của BCTC hợp nhất Quý 03/2026 cho kỳ kế toán kết thúc
tại ngày 30/09/2026:

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Khoản mục	Quý 3		Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ thay đổi (%)
	Năm 2026	Năm 2025		
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.205.569.586	11.627.361.240	(1.421.791.654)	-12,2%
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.205.569.586	11.627.361.240	(1.421.791.654)	-12,2%
Giá vốn hàng bán	2.439.482.089	5.375.209.187	(2.935.727.098)	-54,6%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.766.087.497	6.252.152.053	1.513.935.444	24,2%
Doanh thu hoạt động tài chính	4.814.595.243	4.511.088.262	303.506.981	6,7%
Chi phí tài chính	326.051.951	307.212.196	18.839.755	6,1%
Chi phí bán hàng	1.648.158.634	573.264.420	1.074.894.214	187,5%
Chi phí quản lý DN	4.969.132.752	3.964.229.906	1.004.902.846	25,3%
Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	12.115.725		12.115.725	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.649.455.128	5.918.533.793	-269.078.665	-4,5%
Thu nhập khác	1.080.533.047	1.697.474.447	(616.941.400)	-36,3%



Handwritten signature

Chi phí khác	1.258.761.724	104.825.167	1.153.936.557	1100,8%
Lợi nhuận khác	(178.228.677)	1.592.649.280	(1.770.877.957)	-111,2%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.471.226.451	7.511.183.073	-2.039.956.622	-27,2%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	563.007.754	749.352.588	(186.344.834)	-24,9%
Chi phí (thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	37.710.647	14.179.514	23.531.133	166%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.870.508.050	6.747.650.971	(1.877.142.921)	-27,8%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	74.5	103.21	(874)	-27,8%
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	74.5	103.21	(874)	-27,8%

Giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC hợp nhất Quý 3 năm 2026 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 30/09/2026 so với báo cáo cùng kỳ năm trước kết thúc tại ngày 30/09/2025 như sau:

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ phản ánh lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 4.870.508.050 VND giảm so với năm trước là 1.877.142.921 VND (cùng kỳ năm trước: 6.747.650.971 VND, tương đương tỷ lệ giảm là 27.8%).

Lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp giảm chủ yếu do:

Doanh thu hoạt động khai thác mỏ đá Trà Đuốc không phát sinh (giảm 6.000.048.000 VND chiếm tỷ trọng 100% so với cùng kỳ năm trước) đã tác động làm tổng lợi nhuận trước và sau thuế giảm so với Quý 3.2025.



Trên đây là những ý kiến giải trình của công ty chúng tôi. 

Trân trọng!



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN SƠN NAM